

TRUYỀN BẢ QUỐC-VĂN



RONG số báo trước, tôi đã giới thiệu với bạn đọc Hội Truyền-bá Quốc-ngữ ở ngoài Bắc và công-việc làm đáng khen của Hội. Tại Saigon, từ lâu rồi, vẫn có một hội mà mục-dịch cũng tương tự với của hội T. B. Q. N. : ấy là « Binh-dân Học-hội ». Nhưng sự hoạt động của hội sau này có vẻ âm-thầm lặng lẽ như một nhà ẩn dật. Chắc hẳn nhiều người Saigon không hay biết rằng hội đó còn sống nữa không. Duyên cớ có lẽ là nhiều, nhưng vì tôi không được hiểu rõ nên không dám bàn đến. Nhưng theo thiên ý, tại Saigon, mà dầu ở khắp Nam-kỳ cũng vậy, sự truyền bá quốc-ngữ cho hạng người thất học không cần kíp bằng sự truyền-bá quốc-văn.

Hoàn cảnh Nam-kỳ có khác gì nhiều với hoàn cảnh Bắc-kỳ.

Ở Nam-kỳ, trường học lập ra kể cũng nhiều, một phần lớn do Chánh phủ, một phần do tư nhân. Lạc bước vào những làng hẻo lánh của đất Namkỳ, du khách vẫn lấy làm bàng lòng mà trông thấy những nhà trường đơn sơ nhưng sạch sẽ, với vài ba lớp học, nửa ẩn nửa hiện trong đám cây cối xanh tươi.

Sự sinh hoạt của hạng binh dân Nam-kỳ có phần dễ dàng. Nói rằng vì nghèo nàn, vì thiếu trường mà trẻ con trong Nam phải đến nơi thất học thì có hơi quá. Thiệt ra, nhiều người không muốn học và không muốn cho con đi học, chỉ vì họ không nhận thấy ích lợi của sự học phổ thông và lạc thú của sự hiểu biết. Hoàn cảnh tinh thần cũng chẳng khuyến khích tinh ham học bao nhiêu. Nhiều kẻ làm giàu dân phải nhờ học. Lắm người có thể gọi là trí thức, sau khi ra trường rồi, từ tạ luôn với sách vở. Thay vì đi dưỡng tinh thần, giải khuây trí não trong những tư tưởng thâm trầm, lời văn thanh nhã, họ lại chạy theo cuộc vui thú tục của hạng người thất học. Trông biết bao nhiêu ngôi nhà đồ sộ của bậc trưởng giả Việt-Nam, có nào

là tú trà, tú rượu, nào là tú quần áo, tú đồ xua nhưng thiếu hẳn một tủ sách ! Rất nhiều người vẫn hoàn toàn-tự đắc với một đời sống thất học. Đó là quyền riêng của mỗi người. Nhưng vận mạng chung của một dân-tộc bất buộc bạng trí thức giáo lâm chỉ phải hướng dẫn kẻ dốt nát vào con đường học thức. Nhà trí thức không được phép nói : « Họ dốt mặc họ ! » Cái dốt của họ gây ra mối tai hại chung.

Ngày nay, chúng ta đã có chữ quốc-ngữ, một thứ chữ rất giản tiện để truyền bá sự học. Chúng ta cũng đã có ít nhiều sách quốc ngữ và một số độc giả của quốc ngữ. Nhưng số người này còn ít ỏi lắm. Ta thử tưởng tượng trong một dân số gần hai mươi triệu mà một quyển sách in ra chừng đôi ba ngàn bản đã thấy khó tiêu thụ thì sẽ hiểu trình độ dân trí của ta thế nào ? Đó là một cảnh tượng đáng lo ngại vô cùng. Một dân tộc hững hờ với sách vở như vậy mà muốn đua khôn tranh khéo với người, muốn được biệt-dã, được kính trọng làm sao !

Vì lẽ ấy, truyền bá quốc văn ở đất Nam-kỳ là một sự rất cần kíp. Nó nhằm thẳng về mấy chữ dịch này :

1. Mở mang sự hiểu biết, cho hạng người mà sự học phải bị dở dang.
2. gây dựng cho đa số dân chúng một lạc thú trong sách vở : thú đọc sách.
3. chống với nạn cơ bạc, một cuộc chơi độc nhứt và nguy hiểm lâu tàn từ thành thị đến thôn quê, mà nhứt là ở thôn quê.
4. gián tiếp nung cao đời sống vật chất của nhà văn khiến kẻ có tài và có chí khỏi phải chật vật vì sanh kế hầu phụng sự văn học một cách đặc lực.

Tôi sẽ bàn đến phương-pháp hành động.

TRUC-BẢ

(Một chương trình hành động)



Từ đây chúng ta phải rán sức hướng về tương-lai. Một trật tự mới đang khởi đầu.— Thượng-tướng PÉTAIN

QUỐC-GIA CÁCH-MẠNG VÀ ĐÔNG-IPHÁP VĂN-HÓA

(DỊCH THEO BÀI DIỄN-VĂN CỦA ÔNG NGUYỄN-TIẾN-LÀNG)

(Tiếp theo và hết)



ƯỚC dân tiên, trong công cuộc hiệp hòa ấy, là làm cho thâm thúy cái trí ý về đức-nhơn của đạo lý mà Thống - chế đã dạy. Nhờ đạo lý của Thống-chế và cái biểu hiện « Cần - lao, Gia-đình, Tổ-quốc », mà chúng ta được thấu hiểu ý nghĩa về xã hội, chẳng phải xã hội Pháp hay là xã hội Nam, mà là xã hội loài người. Cụ Thượng Phạm-Quỳnh đề tựa cho một quyển sách của ông Georges Bois nhứt đề « Pour un Confucianisme nouveau » cụ có chỉ về cái nguyện vọng tối cao, nguyện vọng ấy sẽ thi hành với đạo lý của Thống - chế và sẽ ảnh hưởng trong khuôn khổ Pháp quốc hải ngoại. Cụ viết :

« Nền luân-lý giáo-dục của người Việt-Nam không thể biến về một phía nữa được và cũng hiếm nghèo lắm nếu muốn quay ngay « nó về với nền nếp cổ hủ, hay là muốn « đưa thẳng nó vào khuôn khổ tối tăm cũng « vậy. Phải hôn hiệp rồi diễn hòa luân-lý cổ « hủ với luân lý Âu Tây. Sự diễn hòa ấy có « thể được, nếu người ta biết xét hai luân lý « có nhiều chỗ giống nhau, mà cũng có nhiều « chỗ khác nhau rất xa, khác vì lịch sử, vì « địa dư, vì tâm lý, vì xã hội, mà điều hòa « cho đúng, chế sửa cho khéo, dặng dẹo sâu « thêm cho mấy chỗ giống nhau và dặng lấp « bớt mấy chỗ khác nhau đó.

« Sự thật thì hai luân lý tiếp nhau mà làm « cho hoàn toàn một cách rất đẹp, nếu người « ta bắt đầu từ chữ nghĩa lạc trưởng, « là nền tảng của luân lý Hoa Việt, lần lần và « cần thận đi đến cái nghĩa cả nhưn hữu ý « thức, nhằm cái mục đích phát triển nhưn « phẩm theo phạm vi gia đình, tổ quốc, nhưn « loại, thì người ta sẽ có được một nền luân

« lý nhưn nghĩa và hoàn toàn, nó gồm cả « tinh hoa của hai luân lý Đông Tây ».

Được thấy rõ mấy chữ nghĩa ấy rồi, người ta mới thấu hiểu ý nghĩa của huấn lệnh nghiêm cấm dâm thơ, là những sách không thích hiệp với chương trình đẹp đẽ đó nữa là chương trình « phát triển nhưn phẩm theo phạm vi gia đình, tổ quốc, nhưn loại », sự nghiêm cấm ấy Chánh phủ đã thi hành trong sự Đông-Pháp từ ngày khởi cuộc Phục hưng quốc gia.

Thì giờ đã thúc dục, vậy bây giờ tôi phải tỏ lời kết luận, tôi phải làm cho các ngài có cái cảm tưởng rõ ràng về trí ý của tôi đối với vấn đề Đông Pháp văn hóa và về các điều mà văn hóa ấy chịu ảnh hưởng của cuộc Quốc gia cách mạng. Tôi vững đức tin với cuộc Cách mạng này, bởi vì nó đem giúp cho ta những chủ nghĩa và những điều kiện mà trước kia chúng ta thiếu thốn nên không hiệp hòa được cái ý thức về một nền văn hóa Đông-Pháp và nền văn hóa riêng cho mỗi xứ trong Đông-Pháp, không hiệp hòa được cái nguyện vọng tối cao của văn hóa Pháp-Việt, Pháp-Á với nguyện vọng phát triển văn hóa Pháp và thịnh thế Pháp giữa những dân tộc xum xít dưới bóng cờ Pháp.

Tôi vững đức tin với cuộc cách mạng này, bởi vì giữa lúc Pháp-quốc chịu thống khổ tại nạn mà chúng ta lại được yên ổn thi cuộc cách mạng này đem giúp cho chúng ta, là người Đông-Pháp, cái nguyện vọng về nhiệm vụ phải làm để chứng nhận cái người cao song cho nước Pháp và để chứng nhận cái tư cách đúng đắn của chúng ta, đây là tôi muốn nói cái nhiệm vụ về văn hóa. Tôi vững đức tin với cuộc cách mạng này, bởi vì với nhiệm vụ nó giao cho chúng ta đó, nó còn giúp cho chúng ta có đủ phương thế mà thi hành, phương thế ấy là quay về với linh thần tri

thức và quay về với nền nếp cổ hữu. Mà tôi xin nói rõ thêm, cũng như Charles Mauras đã có nói một nơi nào đó rằng: « Nền nếp cổ hữu chẳng phải cố lưu truyền bất luận là thứ gì, chỉ lưu truyền cái tốt đẹp và cái chọn thiết mà thôi ». Người lại còn nói: « Cách mạng chẳng phải đổi thay liền cả thầy, bất luận thứ gì. Ý nghĩa muốn tượng như vậy đó và có lẽ khác hơn nữa kia.

Chắc-chắn những lời diễn giải của tôi đây không được hoàn bị. Tuy vậy mà tôi sẽ hài lòng, nếu tôi đã dự được các ngài tự nhận rằng hiệu thời cả thầy chúng ta đều có cái trách nhiệm về mạng vận của vãn hòi Đông-Pháp, nghĩa là có một phần lớn lao về trách nhiệm của mạng vận Đông-Pháp.

« Jeanne, con phải đổi tâm-hồn » đó là lời của Chúa Trời mà lúc khởi đầu tôi đã hân-hoan nhắc lại. Vậy chờ chúng ta đây mỗi ngày chúng ta có rán sức mà làm cho cả thầy người Pháp và cả thầy người bốn thổ được thân thiện nhau hay không, với người Pháp thì thân thiện để mở rộng thêm học thức về xứ này và về nhơn-vật xứ này; với người Việt-Nam thì để thấu hiểu thấu đáo cái tinh hoa của văn chương, khoa học, luân-lý Pháp, thấu đáo cái luân lý Thiên Chúa giáo mà tôi không phải là người có tư cách để nói được.

Đó là câu hỏi mà mỗi người Đông Pháp phải tự hỏi lấy mình, nếu không hỏi mỗi ngày được, thì ít nữa cũng phải hỏi một lần. Phải có một cuốn sổ để ghi chép cho đúng những cái đã thực hiện hay là còn ngày ngũ ở trong lòng ta, thì chúng ta « đổi tâm hồn » mới có hiệu quả, sự đổi tâm hồn đó chẳng có ý nghĩa nào khác hơn là noi theo những điều công bình, chánh trực, noi theo những cái trèo lên cao, những cái vượt lên cho tới đầu non đảnh núi.

Sách mới :

Chúng tôi mới nhận được :

1) *Sử học*, một tập sách nhỏ, tài liệu trong bộ Bách khoa đại từ điển, do cụ Lại bộ Thượng thư Phạm Quỳnh biên soạn, Quốc học thư xã xuất bản, giá 0p.50.

2) *Ngáp-ngừng*, một tập thi của Anh-Huy khổ nhỏ dày 56 trang, giá 1p.25.

Xin trân-trọng cảm ơn tác-giả và giới thiệu cùng bạn đọc.

Số Đông-Pháp

SỐ ĐÔNG-PHÁP, KỶ THỨ NHỨT, BỘ C.

ĐÃ XỔ Ở HANOI HỒM 4 MAI 1943

Số 272.752 trúng 10.000 \$00

— 372.032 — 5.000. 00

5 số sau này trúng mỗi số 1.000p.00

227.753 133.338 391.844 363.502 130.800

10 số sau này trúng mỗi số 500p.00

023.688 279.659 067.261 006.532 036.658

074.860 211.432 346.763 243.974 224.485

100 số ở sau chót có số :

5.806 0.340 3.466 3.300

đều trúng mỗi số 100p.00

240 số ở sau chót có số :

9.526 5.437 9.004 7.904 5.579 7.325

đều trúng mỗi số 50p.00

16.000 số ở sau chót có số :

41 03 74 71

đều trúng mỗi số 10p.00

VĂN-LIỆU TỰ-ĐIỂN

Những thành-ngữ và từ ngữ của ta trong các thơ văn, xếp đặt lại thành một pho từ-điển, rất tiện cho sự tra cứu, trong khi đọc sách và nhất là cho các học-sanh, học khoa quốc-văn trong các trường.

Chia Long Đĩnh NGUYỄN-VĂN-MINH

Tựa của Cụ Đốc Ôn Như NGUYỄN-VĂN-NGỌC

Sách khổ rộng 16 x 25, nặng 100 trang

Giá bán lẻ... 15 \$ 00

Vì nào gửi tiền đặt mua trước ngày 1er Mai 1943, xin miễn 10% cước phí không phải chịu.

Những giáo sư các trường công tư, đặt tiền mua trước, từ 10 quyển trở lên, xin miễn 20%, cước phí không phải chịu.

Thư và ngân phiếu mua sách, xin gửi và

đề rõ: O. Quảng-vạn-Thành

16, Phố Lê-Lợi — HANOI

Savon VIET-NAM

DANH TIẾNG KHẮP ĐÔNG-PHÁP

Y-HỌC và THỂ-THAO



À mấy năm nay, phong trào thanh niên, thể thao, thể dục rất bành trướng ở xứ ta theo chương trình cải cách và phục hưng của nước Pháp. Ấy cũng nhờ đại tá Ducoroy rất nhiệt thành, bao giờ cũng để tâm trí lo lắng cho thanh niên không bỏ một dịp nào hoặc phương pháp nào để khuyến khích thanh niên sống một đời mới: hoạt động, khỏe mạnh, rèn đức thân mình, trau dồi tâm tánh để phụng sự quốc gia. « Thanh niên là vận mạng nước nhà ». Đại-tá xem xét châu đáo, từng li, từng tí thể dục thanh niên, bất kỳ về phương diện nào, về mặt vật chất cũng như về mặt y-học.

Theo sáng kiến của ngài, Giáo sư Galliard bắt đầu từ tháng mười một năm 1942 lập ra ban thể thao y học ở trường Đại-học Hanoi. Được theo học ban ấy: sinh viên năm thứ năm thứ sáu ban y học và các bác sĩ.

Chương trình có hai phần: Phần thuyết lý thì mỗi tuần hai giờ, có giáo sư Barada, đã từng dạy ở trường huấn luyện viên Phan thiết và các giáo sư trường Y-khoa Cao-dẳng giảng giải sự liên lạc của thể thao với y học, sự lợi hại của các môn điền kinh, cách phòng bị và cách chữa những tai nạn có thể xảy ra. Phần thiết hành thì mỗi tuần hai giờ ở tại sân Vận-dộng, có huấn luyện viên chỉ dẫn dưới quyền bác-sĩ Barada.

Đã sau tháng nay ban này được hai mươi sinh viên hăng hái theo tập dượt vì ai cũng biết sau này mình sẽ có nhiệm vụ lớn lao chỉ dẫn cho đồng bào.

Kỳ hạn học là một năm. Hết năm, học sinh phải qua một kỳ thi vấn-đáp về thuyết lý, và về thực hành thì thi mấy môn điền kinh. Những người đỗ sẽ được vào trường huấn luyện viên Phan-thiết học tập một tháng.

Người theo ban học này sẽ có nhiệm vụ giúp đỡ Tổng-ủy-ban Thể-thao, thể dục và thanh niên Đông-Pháp trong việc trông nom,

khám xét sức khỏe cho tất cả những người tập thể thao, trước khi về trong thời kỳ tập dượt.

Thể thao, một phương pháp để đạt và giữ gìn sức khỏe, cũng là một phần lớn trong Y-học thực hành. Luyện tập không có tiết độ, không hợp với sức người thì vô hiệu nghiệm lại còn hại cho sức khỏe nữa. Vì vậy, còn nhiều ảnh-hưởng, có thể vì người nhọc mệt quá sức mà phát triển ra một cách nhanh chóng; nhưng có những triệu chứng mà ta có thể biết để ngăn ngừa trước được. Cái trách nhiệm trọng yếu ấy là của những người học ban Y học thể thao sau này. Chúng ta nên coi nhiệm vụ ấy cũng là cách phụng-sự quốc gia.

ĐẶNG-VĂN-CHUNG

(Interne des Hô, Hôux de Hanoi)

Chú trọng Quốc-văn

Muốn thiết hành cuộc Pháp-Việt Phục-hưng, nên Chánh-phủ định giúp tài bồi nền văn học Việt nam để tạo thành một văn hóa Đông-Pháp đặc biệt cho xứ sở.

Vì tri ý ấy nên năm ngoài quan Thống đốc Nam kỳ đã cho phép mở cuộc thi tiểu thuyết định phần thưởng thứ nhất đến một ngàn đồng bạc. Cuộc thi này đã khóa sổ hôm ngày 28 Février và hiện nay một hội đồng đồng lo khảo duyệt 29 tác phẩm dự thi. Có lẽ trong vài ba tháng nữa các ban đọc sẽ được biết sự kết quả của cuộc thi tiểu thuyết.

Hiện nay kịch nghệ ở Nam kỳ đương phát triển một cách rất mạnh mẽ, mà công chúng cứ than phiền về những tuồng hát không có giá trị. Và tuồng hát cũng thuộc về khoa văn chương như tiểu thuyết. Vậy chúng tôi ước mong Chánh phủ cũng mở một cuộc thi tuồng hát để chọn thưởng nhân tài về kịch nghệ. Có vậy nhà văn được khuyến khích, có lẽ mới bỏ loại văn áo nỏ boác mơ mộng mà viết tuồng hát, để giúp kịch trường cho được cao quý, cho có nghệ thuật.

Thư-Tiến nữ-sĩ

CA-DAO TẬP-LỤC

(Tiếp theo)



ÔNG người dân quê như chất
chứa đầy đầy những tình
cảm tha thiết và những tinh
tinh mộc-mạc giản-dĩ. Với
tình cảm đôi-dao tha-thiết
và hiền lành ấy, chúng ta

mới hân-hạnh được nghe
những câu hát của những cô gái quê, của
những cậu trai đồng nội tuy tâm thường,
không câu-ký văn hoa bóng bẩy, nhưng đầm
đây ý vị thanh nhã thâm trầm.

Mùa này qua mùa khác, ngày tháng trôi
chảy im lìm và yên lành. Người già cả thì lần
quần trong nhà trồng nom và làm những
công việc lật vật. Người trai trẻ khỏe thì ra
đồng cấy bừa, khai ngòi, cuốc đất, đắp đập.
Những cô gái thì tát nước, cấy lúa, vun xới
bón phân, trông trật trong vườn rau hoa quả.
Toàn những công việc bình dị mộc mạc ở
nhà quê của một thời không lo âu lạc, không
chính chiến.

Đây là những tiếng lòng tha thiết đang yêu
của họ và là một tài liệu quý báu trong kho
tàng văn học Việt Nam, là một linh hồn chung
của một dân tộc ngàn năm bất diệt.

25. — Sáng ngày ta đi hái dâu,
Gặp hai anh ấy ngồi câu thạch bàn.
Hai anh đứng dậy hỏi ban,
Hỏi rằng : « cô ấy với vàng đi đâu ? »
Thưa rằng : « tôi đi hái dâu. »
Hai anh mở túi đưa trâu cho ấu.
Thưa rằng : « bác mẹ tôi rầu,
Làm thân con gái chớ ăn trâu người ».

26. — Phụ mẫu sở sinh để phụ mẫu định,
Em dâu dám tư tình sự lịnh mẹ cha.
27. — Người ta lên núi thì vui,
Sao tôi lên núi những chui cũng treo
Gặp ghềnh núi đá cheo leo
Biết đâu quán tử mà gieo mình vào.

28. — Bất thạng lên hỏi thử ông trăng già,
Phận đàn bà con gái như hột mưa sa
giữa trời.
May ra gặp được giếng khơi,
Chẳng may gặp phải ruộng cà cũng thôi,
Trót yêu nhau giá thú bất luận lái,

29. — Nước mắt ngon lương bử, em thả trái đu
dũ lững đững lơ đờ,
Em than với anh còn đợi còn chờ,
Làm dâu cha mẹ cùng nhờ tiếng anh.

30. — Một tiếng nhạc, anh còn than còn thờ,
Hai tiếng nhạc, anh trở ra đi.
Kể từ con cá xếp vì chớ khi nước chảy,
Cần câu kia gáy đó bờ cần câu,
Anh thương em chưa ngọt cơm sấu,
Gà kia với gày, trống trên lầu với lan.

31. — Em coi sách số năm bảy ông thầy,
Coi tuổi em, tuổi anh gần « cùng » khít
« mạng » làm bạn đừng đâu,
Thói thói xin anh bớt thăm giã sấu,
Gối loan chẳng đáng giao đầu thì thôi !

32. — Mưa trên trời xờ rờ xác-rác,
Rớt xuống đất, hột cát nhỏ năm nghiêng
Rượu thuyền quỳn, em rót dãi bàu
hiền,
Kiếp này không biệp, em nguyện kiếp
sầu.

33. — Tiếc thay cây quế giữa rừng,
Để cho luông Mùn, tháng Mười nó leo.

34. — Tiếc con gái khôn lấy thằng chổng dại,
Tiếc đũa hoa lái cầm bãi phảo trâu.

35. — Sông sâu nước hiểm làm vầy !
Ai xui em tới chốn này gặp anh ?
Đào tơ sen ngọc xanh xanh,
Ngọc lành phải giá, gái lành phải duyên.

36. — Trống thu không ba hồi điểm chi,
Anh ngời, anh nghĩ, thờ ngán, thờ dài.
Trúc nhớ mai, thuyền kia nhớ khách,
Quán nhớ ngựa bạch, hồng lại nhớ cây.
Anh nhớ em biết bao giờ được,
Đạo vợ chồng chẳng trước thì sau,
Yêu nhau xin nhớ lời nhau !

(Còn nữa)

QUANG-PHONG

ĐÃ CÓ BÁN :

NGẬP - NGỪNG

và

NHỮNG NGÀY THU CỬ

Hai thi-phẩm của Anh-Huy in làm
một trên giấy Artis nat — Giá 1\$25.
Ở xa mua khỏi cước phí. Thợ-từ gửi
cho M. Trần-Khá, 157 Espagne—Saigon

LẬT CHỒNG SÁCH CŨ

MỘT ÍT VĂN

PHẨM CỦA CỤ :

THU-KHOA NGHĨA

Đọc trên báo này, hẳn các bạn không còn
lạ gì với cụ thủ-khoa, một nhà danh-sĩ Nam-
kỳ về giữa thế-kỷ thứ 19.

Cụ rất sợ-trường về lối thơ.

Dưới đây, chúng tôi xin sao-lục ít bài để
làm quà các bạn.

HỌC TRÒ

Bầu lành trên chiếu gọi thầy nho.

Không thù nào hơn thù học trò

Thăm đực rửa mình nơi biển thánh.

Đốt đèn nẹp bóng chốn rừng nho.

Ngắm ông nghiệp cũ nương màn Đổng

Lập dấu tài cao đạo cửa Tô

Khoa giáp chỉ trãi đầu dâng loát.

Nhà vàng gái ngọc chẳng màng o.

CON MUỖI

Sanh chi giống muỗi ta thay điều.

Trong thế người đồng ghét tiếng kêu

Một kiếp vo ve không kể chuộng,

Cả đời chám chích có ai yêu

Nó lòng chẳng đoái bề đợ sạch

Bèo miêng chỉ thường chổ ngọt nghèo

Chút khói tre ăn đã mất vía

Danh như mây, kẻ biết bao nhiêu !

(1) Rạch Ba-làng ở Cầntho, vó trong là rạch Trà-
niên. Xưa có chợ Trà-niên, sau bị cháy. Cát chợ
khác, bị cháy nữa. Làng bên bờ chổ đó cát chổ
khác, tức nay là chợ Phong đ. ẽa.

Đọc « Nam-Kỳ » chưa đủ

MÀ CÒN PHẢI ĐỌC

« Đại-Việt Tập-chí » nữa

BỊ GIAM Ở VINH LONG

Nhượng chẳng là nhượng kẻ cày voi

Lục lục thường tài cũng một mới

Mở mít bởi mấy che bóng nguyệt

Ấm thâm vì trống lấp hơi còi

Kia cậu tech kỹ kinh còn tác

Nọ kẻ khi non thành hội roi

Lần thân hết suy thời đến thoi

Ngày quatháng ai bước đường thoi.

NG-VĂN-NGHĨA

(sưu ục)

LỄ LỚN TẠI CHÙA

THIÊN - THAI

Ngày 11 Mai, nhằm sanh nhật của Phật
Thích-Ca Mu-ni, quan Chủ-tỉnh Baria có đến
tại chùa Thiên-Thai thuộc làng Tam - Phước
mà giao một cách long trọng cho Hòa-thượng
LÊ-QUANG-HOÀ hai là sắc của triều đình
Đại-Nam, một lá phong chức TẶNG CANG
cho Hòa-thượng và một lá chứng nhận chùa
Thiên-Thai.

Hòa-thượng LÊ-QUANG-HOÀ, xuất gia
đầu Phật-hồi 20 tuổi, hiện nay ngài đã được
75 tuổi, là người được tin-đề Phật-giáo tôn
kính, đặc biệt, vì ngài đã bác lãm kinh pháp mà
lại có đại đức từ bi nữa. Chánh ngài đã đứng
coi cất chùa Thiên-Thai để làm hội quán cho
«Thiên-Thai Thiên giáo tông Liên hữu hội.»

Cuộc lễ giao-sắc này tổ chức theo lệ nhà
Phật, có thiện nam tín nữ và thân hào chức
sắc đến dự rất đông. Lễ tràn thiết long trọng
để cho mọi người thấy rõ. Chánh-phủ rải chủ
trọng tôn giáo, đầu phál nào cũng vậy.

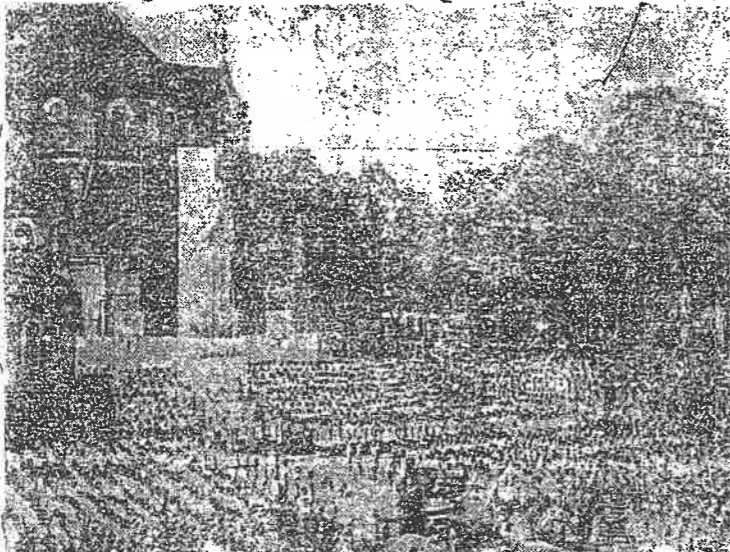
Mãn-cuộc lễ rồi, quan Chánh Chủ-tỉnh có đi
một tiệc lớn của hội chùa Thiên-Thai trân
chiết để đãi khách.

LÝ-TRÍ VÀ TÌNH CẢM



SAIGON đã cử hành lễ kỷ-niệm bà Jeanne d'Arc một cách long trọng phi thường. Một nhơn vật lịch sử xứng đáng như bà, kỷ-niệm là phải lắm. Nhưng muốn hiểu rõ cái nhơn cách của bà, ta không nên chỉ cậy ở cái lý trí thiên cận, ở cái trí thức hẹp hòi mà ta cần phải có một trạng thái linh hồn cao thượng gây nên bởi những tình cảm thanh lương.

Sau khi bà đã chiến thắng nhiều lần, bà sa cơ bị bắt, bị cầm tù và đã phải đưa ra tòa lãnh án như một tội phạm.



Quốc hội hiệp trước tượng nữ Thánh Jeanne d'Arc

Chánh tòa là Giám-mục Cauchon, con biện lý, lực sự, thâm ân và vô số người có trách nhiệm trong đó, hết thảy đều là nhơn vật thượng tôn trong tôn giáo và trí thức giới đời bấy giờ.

Họ học rộng quá, họ biết nhiều quá, họ lý luận chặt chẽ quá nên họ không thể nào tin rằng Jeanne d'Arc đã được nghe những tiếng nói linh thiêng và đã chịu cái sự mạng của Thượng-đế.

Theo họ thì Thượng-đế nếu có phán bảo điều gì tất nhiên là phải qua mấy người chức

sắc trong đạo chứ không thể trực tiếp với một thiếu nữ quê mùa.

Sự thật thì Jeanne d'Arc không những quê mùa mà còn dốt nát.

Nhưng tuổi chưa đầy 17 mà nàng đã biết tìm vua để xin đi dẹp giặc, biết điều binh khiển tướng, biết trận mạc xông pha, và thứ nhất là khi ở giữa mặt quan tòa đã biết ứng đối một cách đàng hoàng xứng đáng.

Nhờ đâu được vậy? Nếu không nhờ có một cái ảnh hưởng thiêng liêng sáp nhập vào một tâm hồn trong sạch?

Quan Tòa cất vầu nhiệm chuyện lời thối sáng tức mình mà nói:

— Xin đừng nhảm lời. Tôi do Thượng-đế tới. Trả tôi lại cho Thượng-đế.

Quan tòa còn hỏi một câu mà cứ tua đều cho là hết sức mất mớ đối với một thiếu nữ vô học.

Ông hỏi: — Nàng Jeanne, nàng có được ở vào địa vị đặc sủng không?

(Jeanne, êtes-vous en état de grâce?)

Vậy mà nàng Jeanne trả lời một cách ngạo nhiên:

— Nếu tôi không ở độ thì Trời sẽ để tôi vào đó. Nếu tôi đã ở độ thì Trời sẽ giữ tôi lại đó.

(Si je n'y suis pas, Dieu m'y mette: si j'y suis, Dieu m'y garde).

Cán trả lời bất ngờ đó, đã làm cho cả Tòa đều chần lười hì hà, nhưng họ lại cho đó là yếu đạo sáp nhập chứ không phải là thần thánh hiện thân.

Họ kết án lửa thiên bà rồi đem năm tro tàn của người trinh nữ mà rắc xuống giếng nước bạc vô tình.

Sau khi bà chết, Tòa thánh La-mã đã đặt lại cái án của bà và tuyên bố liệt bà vào hàng các Thánh từ ngày 16 Mai 1920.

Tòa Thánh đã giải được một điều oan khuất cho người trinh nữ đã vì nước vong thân, nhưng bao giờ cho thế giới này loài người khỏi nhơn danh lý trí mà làm những điều bất công vô đạo.

Mỗi khi ta làm một việc gì mà được thiên hạ khen là có lý, ta chớ vội vui mừng vì biết đâu công việc ta làm lại chẳng tâm thường thấp thỏi hiệp với cái lý trí của mọi người.

Lý-trí là dễ dẫn do, dễ can nhắc, dễ tính toán thiệt hơn, nó có thể làm cho con người khôn ngoan, nhưng nó không làm con người cao thượng.

Bà Jeanne d'Arc những lúc điều binh khiển tướng cũng biết dùng trí dùng mưu.

Nhưng cái nó làm cho bà siêu việt hơn bà chính là cái nhiệt tình đối với non sông đất nước, chính là cái tâm hồn trong sáng, thanh cao mà Thượng-đế đã ấn sâu sâu vào.

Quốc trưởng Pélatais đề xướng ra cuộc quốc gia cách mạng chính là muốn cải tạo cái tâm hồn của mỗi người trong chúng ta.

Cái tâm-hồn đó thường theo lý trí mà bỏ trên mặt đất để bám vào những tiền lợi hư danh, và thường quên cả giang-san cùng kẻ-tối.

Muốn cứu vớt lấy nó, muốn nâng cao nó lên phải cần có một mối nhiệt tình đối những đại nghĩa ở đời và đối với quê hương tổ quốc.

Cái nhiệt tình đó đầu không cho ta gặp Thượng-đế như bà Thánh Jeanne d'Arc nhưng vẫn đưa ta tới những chốn Trời bát ngát.

LẠC-QUAN-NHƠN

Kinh cáo độc giả

Vì một lẽ riêng, ngoài ý muốn của chúng tôi, thiên du-ký « HAI MƯƠI LĂM NGÀY ĐI TÌM DẤU NGƯỜI XUA » phải tạm ngưng từ số N. K. 33.

Xin bạn đọc thảo yếu lượng thứ và nán chờ ít lâu.

KHUÔNG-VIỆT

Savon **VIỆT-NAM**
Tốt nhất

Cuộc lạc quyền giúp thành TOURS

DIA-Phuong Saigon — Chợt lớn đã tự nhận làm vú đỡ đầu (Marraine) cho thành Tours ở Pháp, đều đó chắc anh em trong Địa-phương vẫn còn nhớ. Nhưng lâu nay cái nghĩa cử ấy vẫn còn ở trong vòng lý-thuyết, mà đến hôm nay mới bắt đầu thiết hành.

Đã tự nhận là chị vú đỡ đầu, thì chúng ta phải làm thế nào cho cái thành phố đang phải khổ khổ vì nạn chiến tranh kia, được bớt khổ khổ một đôi phần. Chúng ta phải rộng mở lòng nhơn mà cứu giúp anh em Pháp trong cơn hoạn nạn.

Mới rồi quan Quận-trưởng Địa-phương Parisot cho biết đã cử xong một Ủy-ban hành-động và một cuộc nghĩa quyền cũng đã mở ra để gom góp số tiền của các nhà hảo nghĩa quyền giúp, hầu có giúp vào sự tu bổ lại thành Tours.

Ủy ban đã bắt đầu làm việc và cũng đã cử người đi quyền tiền. Quan Quận-trưởng tin cậy ở tâm lòng nhơn và tình đoàn thể của anh em Pháp Nam trong Địa-phương, đối với những công cuộc thuộc về phước thiện, sẽ hết sức sốt sắng tận thành. Kể nhiều người thì nghèo cũng như giàu, hết thảy đều rập nhau giúp vào cuộc lạc quyền, để vô trợn quả phúc.

Chúng tôi cũng xin hiệp với quan Quận-trưởng, với Ủy-ban lạc quyền mà khuyến đồng bào trong Địa-phương, tùy theo tài lực mình, giúp vào cuộc lạc quyền cho có kết quả mỹ mãn.

Trong lúc cả thế giới đều xong nọc mù súng đạn, riêng chúng ta được ăn no, ở yên, lại cũng có nhiều người chờ thời cuộc đời xoay mà làm giàu, làm có, chúng ta có cái bổn-phận không thể không nghĩ đến một đám anh em ở thành Tours đang chịu cảnh màn trời chiếu đất, những đám trẻ con rách rưới đói khát, những bà mẹ đang hồi hộp lo âu, những người già cả đang ốm đau tật bệnh vì thời tiết thay đổi.

Hãy mở rộng lòng nhơn, thương người hoạn nạn. Hãy tỏ cho anh em bên Pháp thấy, dân Saigon-Cholon bao giờ cũng không phụ sự trông cậy của quan Quận-trưởng và anh em ở thành Tours.

Một cơ hội tốt, cho dân Thuộc địa tỏ tình đoàn thể chắc chĩa đối với Chấn quốc.

(Tiếp theo và hết)



UỐT ngày cam khô, lấy nước là
thế cơm, Ngọc minh gầy, mà
hóp, trông giống bột bọ xương.
Tuy nhiên, chàng cố đem hết
tồn lực tuốt xuống giường,

nuơng bàn ghế, tiến lại vòi nước ực một hơi
no bụng rồi lăn mò về chỗ cũ, chắc không
thoát chết, Ngọc (tức phận lao đao, bất giác
chàng nhớ lại đêm tang anh Liên mùa đông
năm ngoái, chỉ năm bảy bận tác theo đũa.
Ngọc vùng ngồi khóc nỉ non mơ tưởng tới
những tấm bản đũa « Vinh dự tiên cảnh » ghé
rợn, Ngọc chợt nghe gõ cửa.

— Hãy vào ! Ngọc đáp rất nhỏ.

Một thanh niên Pháp tuổi độ ba mươi, ấy
là anh Bonnafous. Mờng rờ như gặp cha mẹ,
song Bonnafous nghiêm nghị, bất bình, xéo xáo:

— Phải mà ! Tối là ngu. Lúc họ mang tới
không tiền, mình nuôi họ. Chừng được ngân
phiếu, họ bỏ đi, định xách rương qua tỉnh
khác.

Đoạn thờ dài, anh vỗ trán ngó xuống, cắn
nhấn:

— Thật tôi ngu xuẩn ! Ba tháng chạy ẩu là
mở bội, thì ra kết cuộc làm mọi không công !
Cậu Ngọc à, chẳng rõ tôi còn may mắn gặp
mối hàng nào như cậu nữa không, nếu...

Nghe mấy lời chua chát ấy, Ngọc đau buốt
tàu đày lòng.

Anh Bonnafous cũng ngờ ngạc. Nhìn tương
tản về mặt tiêu tụy của chàng, anh hỏi bản
khoản:

— Cậu Ngọc, sao thế ? Cậu bệnh à ?

— Vâng.

— Trời ! Sao không cho tôi hay ? Váy mà
tôi cứ tưởng...

Rồi tiếp:

— Nhưng xưa rày cậu bỏ đi đâu mất dạng,
hờ cậu ? Cậu có nhớ ai săn sóc thuốc men,
cơm nước chẳng ?

— Không.

— Coi kia ! Sao lạ vậy ? Thế mấy hôm rày
cậu sống cách nào ?

— Tôi nằm lý một chỗ.

— Tôi nghiệp ! (1) Tệ quá ! Sao lại không
tới ầu ? Tôi có nói gì đâu mà vợ tôi cũng
chàng tỏ ý ghét vợ chừ cậu...

Vội giọng yếu đuối, Ngọc bày tỏ sự tình:

— Vợ chồng anh không giàu, tôi không nỡ
lừa bảm mãi. Bao phen tôi muốn từ giã anh,
nhưng sợ anh căm (tại nên lên đi ếm để anh

1) Người miền Nam nước Pháp hay thốt ca tiếng
ấy để tỏ lòng thương hại (péchère)

CHUYỆN

BÀNG K

TẶNG ANH MARIUS BONN.

bớt một miếng. Tôi định ra Marseille tìm việc
làm có tiền trả chút đĩnh giúp anh, chờ lễ đầu...

Anh Bonnafous vùng ngắt lời:

— Tôi biết, tôi biết... Cậu là người thế nào,
tôi hiểu cậu rồi. Cậu đừng phiền tôi nữa,
nghe cậu Ngọc !

Rồi anh Bonnafous thờ dài hình như bối
bạn đã trót nặng lời nhục mạ, buồn tiêng than
phiên:

— Trời ! Sao không cho tôi hay ? Váy mà
tôi cứ tưởng...

Đoạn rờ mặt, tay, chân Ngọc, thốt:

— Nóng quá !

Và sau mấy lời an ủi, anh Bonnafous khép
cửa, bước ra. Độ nửa giờ, giữa cơn sốt rét
của Ngọc, anh Bonnafous trở lại dắt theo một
y-si.

Nhờ một mũi
thuốc tiêm, Ngọc
tỉnh dần. Trong lúc
ngây ngất tâm thần,
chàng nghe anh
Bonnafous theo đũa
y sĩ xuống lầu, hỏi
nhỏ, giọng ru ru:

— Có sao không,
thưa ông ?

— Năng, nhưng
chưa đến nỗi tuyệt
vọng. Bàn săn sóc
bình nhân một vài
tuần, sẽ khỏi, y sĩ
đảm.

Anh Bonnafous
mờng rờ, nói buyên
thiên đoạn từ giã,
hẹn tới sẽ đến
thăm.

Một mình, ngồi ngắm cái « gào mên » (2)
còn để trên bàn, Ngọc bắt đời bụng khech
lệ ! Không thể để nên sự thêm thường được,
chàng ăn sạch cả cái lần nước. Giây lát
bụng trằn, ruột sôi, Ngọc nằm thổmệt. Ngủ

(2) Gamelle



N. NGÂN

KHUẢNG

BONNAFOUS CHỦ QUÁN CƠM

lời cũ chỉ liều lĩnh chừng nào, chàng thăm bở
thẹn chừng này. Tính mãi không ra cách trả
lời nào cho xuôi chừng anh Bonnafous hỏi.
Ngọc cúi mặt, buồn dần dần.

Đến tối, anh Bonnafous đem thuốc và cháo
lại, ăn cần săn sóc. Chừng ra về, anh men lại
xách cái gào mên khiến Ngọc khó chịu, nhột
nhật làm sao ! Cảm thấy nó nhẹ bỗng, anh
ngạc-nhiên hỏi:

— Cậu đã đồ cháo còn dư rồi à ?

Ngọc lúng túng làm thinh. Hoặc không muốn
để ý tới, hoặc giả vờ không biết sợ phật lòng
chàng, anh Bonnafous bỏ qua, đoạn chào
Ngọc trở lên ra.

Trọn đêm ấy, Ngọc ngủ say mêm. Sáng dậy,
chàng được mấy bác thợ quen biết và có



Marguerite tới thăm,
hỏi-han niềm nở,
khiến chàng cảm
động bàng khuâng.

Từ ấy, bệnh Ngọc
giảm dần và chàng
bao lâu bình phục,
Ngọc trở về « quán
cơm tào thời » ăn
lại ăn nhàn.

Hai tháng sau,
Ngọc lại bỏ anh
Bonnafous, ra Mar-
seille tìm việc. Ngọc
sống vất vả, lang
thang hết đầu phố
này tới cuối phố
khác, lãnh lượt bèo
chải, thuốc đánh
răng bán kiếm hươ
bông.

Ga Saint Charles và cảng Pinède là nơi
ăn chỗ nghỉ của Ngọc. Lây lắt gần một năm
hết mong mỏi đuổi tiếp con đường học vấn.
thừa dịp dưới chiếc tàu Athos II còn thiếu một
chân bồi giặt li, Ngọc xin thay thế, trở lại
quê hương. Ngọc có ghừ từ biệt vợ chồng an.

Bonnafous và những bạn quê trong quán.
Thiếu ngọt một ngàn quan, Ngọc định đưa vật
kỷ niệm của mẹ để trừ dứt nợ nần. Nhưng
anh Bonnafous vẫn một mực từ chối. Chàng
nản nỉ mãi, anh đâm cau có, cần bản:

— Cậu kỳ quá ! Cất đi ! Bao giờ về xứ
làm ăn dư đã gửi công được mà !

Rồi hôm sau, nơi bến tàu, Ngọc cầm tay ăn
nhào, nhỏ lệ làm ly. Nghe tiếng còi thổi và
bọn thủy-thủ gọi hành khách « Mau ! lều
đường ! » anh Bonnafous vùng móc ra một
vật, nói:

— À, may không tới quên ! Ông thuốc trị
bà chứng đây (3), cậu cất kỹ phòng cơn mưa
gió dọc đường.

Còi rút lần chót, giọng buồn rên khắp bến
phân ly. Ngọc và anh Bonnafous chia tay, kẻ
ở tiếc người đi bịn rịn. Trong vòm thời thu âm
đậm, tàu đang lên hải cảng, trời lờ mờ.

Đứng trên boong nhìn xuống, Ngọc với với
trông tìm anh Bonnafous. Sợ chẳng thấy
mình trong giờ phút chót, anh ấy giờ khấn
vậy, ran cổ kêu to:

— Cậu Ngọc, cậu Ngọc, giã biệt ! Hành
trình ếm ai, giã biệt !..

Tàu lần lần xa, bóng anh Bonnafous lần lần
khuất, rồi lần lần, tan mất trong đám người
giờ khấn phất phới đứng ngóng bờ vờ.

Khi tàu ra khơi, Ngọc buồn, lấy thuốc hút.
Sở soạn trong túi, bỗng chàng gặp một phong
thư của ai nhét hồi nào không rõ.

Ngạc nhiên, Ngọc mở ra thấy có tờ giấy bạc
một trăm quan kèm theo mấy hàng thảo bằng
viết chi, hấp tấp:

Cậu Ngọc,

Biết cậu không nhận món tiền này nên tôi
lên bỏ vào túi cậu để cậu làm phí lộ. Một
trăm quan không đáng là bao, nhưng từ đây
tôi Đông-Pháp, đường xa út, biết đâu cậu
chẳng có dịp tiền xài ? Nhớ chừng về tới Nam-
kỳ, gửi tin qua tôi bay, cầu nhớ. Thôi, giã biệt!
Marius Bonnafous.

Tuy xa cách nhau, anh Bonnafous và Ngọc
vẫn tin thơ qua lại. Làm dư chút ít, Ngọc
thỉnh thoảng gửi trả lại hồi số nợ. Còn độ ba
trăm lá dút. Tôi năm 1939 Ngọc được một bức
thư chót của anh Bonnafous cho hay nước Pháp
sắp động binh và thế giới nổi lên điên cuồng
không khéo sẽ có họa khói lửa. Rồi từ ngày
ấy tới nay, tin tức anh Bonnafous vắng bặt.
Chẳng bức rức, chẳng rõ hiện giờ anh đã nhập

(3) Aspirine.

(Coi tiếp qua trang 13)

ẢNH-HƯỞNG CỦA MẸ ĐỐI VỚI CON



ÁC bậc danh-nhân trong hoàn-cảnh phần đông nhờ thiên-tài mà làm nên công-nghiệp vĩ-đại, nhưng xét cho kỹ thì cũng nhờ nơi giáo-dục gia-đình, như là nhờ ảnh-hưởng tốt đẹp của những bà mẹ hiền thực.

Nhà hiền-triết Trung-hoa, Mạnh-Tử, nên không nhờ mẫu-thần chăm-nom diu dặc trên đường học vấn thì làm sao trở nên một bậc-thánh mà giáo lý thâm-trầm còn lưu lại muôn đời?

Nhà thông-thái Pasteur mà có người đã gọi «ngôi sao sáng của nước Pháp» cũng nhờ đức mẹ mà làm cho khoa học được rực-rỡ bởi những sự phát minh kỳ-diệu.

Mẹ của Tổng-thống Roosevelt nước Mỹ, mẹ của danh-tướng Nhạc-Phi đời Tống, mẹ của vua Thế-Tổ Cao-liông nước Nam, mẹ của Trạng-Trình Nguyễn-bình-Khiêm, mẹ của thi sĩ Lamartine, mẹ của văn hào Loti... đều là những bậc-hiền phụ có công to đĩm non sông tổ quốc và dự một phần quan trọng trong cuộc tiến-hóa của nhơn-loại.

Một số đông đàn bà Việt-Nam ta thuở xưa cũng đáng gọi là từ-mẫu, biết bổn phận của mình đối với con cái, hy-sanh vì chúng, dạy dỗ chúng và lúc nào cũng lo cho chúng được làm nên danh-phận. Ảnh-hưởng của các bà mẹ ấy thật là sâu xa, công-trình đạo-luyện của các bà thật là vĩ-đại, khiến ta nghĩ đến mà sanh lòng cảm-phục-chơn-thành.

Ngày nay, một phần phụ nữ Việt-Nam rập rành muốn giải-phóng gia-đình, phá-tan nền luân lý cổ-kinh của ông cha lưu lại để lặn hụp theo lối sống văn minh vật chất, thậm chí quên cả bổn phận làm con, làm vợ và làm mẹ. Họ quên đến những cái thiêng liêng cao quý ở đời, chỉ biết tò điếm hình thức cho rực rỡ mà bỏ luống phần tinh thần tốt đẹp. Với họ, chỉ có tự-do là đáng thờ phượng, chỉ có khoái lạc là đáng ham thích, ngoài ra đức hạnh là những xiềng-xích trói buộc hàng phụ-nữ, làm cho đời kém vẻ vui tươi.

Làm thay! Những lạc thú trong sạch lâu dài

không phải ở sự tuồng tuồng cầu thả, mà trái lại ở trong sự thi hành bổn phận khó khăn. Gia đình với xã hội có liên lạc mật thiết mà gia đình có vững chắc thì xã hội mới tiến bộ. Gia đình được hạnh phúc là nhờ người nội trợ giỏi dẫn biết cai quản cửa nhà, biết dạy dỗ con, biết treo gương sáng.

Ảnh hưởng của mẹ đối với con thật là rõ rệt. Các bạn phụ nữ không thể không chú ý đến vấn đề đó ấy. Những câu: «... long mẩu xuất long nhi» và «rau nào sâu nấy» chỉ rằng mẹ hiền sanh con hiền, mẹ dữ thì sanh con dữ.

Đưa trẻ từ lúc còn ở trong bụng mẹ đã chịu ảnh hưởng ấy. Người mẹ nuôi con không những bằng máu huyết xác thịt, mà lại còn bằng tinh thần trong thời kỳ thai nghén. Người mẹ thương con bao giờ cũng cần chọn lựa món ăn cho bổ dưỡng, giữ phép vệ sinh, tránh sự ở không, nhưng mà cũng tránh sự lao lực: người mẹ có mạnh khỏe thì đứa con sau này mới được khỏe kiện.

Ngày xưa, các bà hiền phụ rất thận trọng về phương diện nuôi dưỡng tinh thần con trẻ. Trong thời kỳ sơ thai, các bà giữ gìn từng tí từng tí, từ lời ăn tiếng nói cho đến những cử động nhỏ nhặt. Không khi nào các bà nói những tiếng thô tục, hung ác hay có những tư tưởng bất chánh. Không khi nào các bà đi đứng bấp táp, ăn uống vội vã, nghe hay nhìn những điều ô uế xấu xa. Ghế treo các bà không ngồi, chiếu trải không ngay ngắn, các bà không nằm, đường tắt các bà không đi.

Giữ gìn như thế thật quá tỉ mỉ, nhưng nghĩ cho kỹ thì rất lợi ích cho đứa trẻ trong thai vì tư tưởng chỉ tập trung vào cái tốt, cái hay thì làm sao đứa bé lại không chịu đối phó ảnh hưởng?

Người đàn bà có thai lại cần phải tránh sự cảm xúc quá độ, luôn luôn giữ gìn tánh nết cho hoà nhã, chọn những sách hay và vui mà đọc, không xem những tuồng hát nhảm nhí, bi ai. Trong phòng ngủ, nên treo những ảnh trẻ con mỹ miều, ảnh của các bậc tiết liệt, anh hùng ảnh của các nhà đạo đức. Vì người đàn bà xem ngắm mỗi ngày nên những ảnh tốt đẹp in sâu vào tâm trí và lúc nào tư tưởng cũng

chăm chú vào sự trở sanh một trẻ thông minh dĩnh ngộ, làm nên sự nghiệp anh hùng mai sau. Tư tưởng có sức mạnh điều khiển sự nảy nở của thai nhi từ lúc mới trứng hình cho đến lúc thành hình.

Phần sự của người mẹ không phải chỉ bấy nhiêu là đủ. Đến lúc đứa con ra đời thì sự giáo dục lại càng khó khăn hơn và sự giáo dục ấy nên bắt đầu từ lúc con còn măng sữa. Người mẹ phải tập cho con có điều độ trong sự bú mớm, trong giấc ngủ. Trong khi đứa con ngủ nên hát những câu có tánh cách giáo dục như về bổn phận làm con biết ơn cha mẹ, anh em thương nhau, siêng năng học hành vân vân.

Tôi thường nghe nhiều người mẹ đưa con ngủ chỉ hát toàn những câu hủ-tình, y-tư lãng lờ, mà họ không ngờ rằng họ sớm gieo vào tâm hồn trong sạch thân tiên cái mầm gió trăng hoa nguyệt. Lúc nào người mẹ cũng phải tỏ rằng mình âu yếm con, săn sóc chăm nom nó, nhưng không nuông chiều nó thái quá. Không chỉ rửa con, không bao giờ nói dối với nó, phải nhớ rằng thương con là lo cho con nó ấm và cũng là rầy la trừng phạt nó một cách có khi nghiêm khắc.

Vấn đề dạy dỗ trẻ em thật là quan trọng.

Vì lẽ ấy, trách-nhiệm của bạn phụ nữ rất là nặng nề. Các bạn tận tâm đạo-luyện con cái, tức là các bạn gây hạnh phúc cho nó, cho gia đình và cho xã hội. Công phu của các bạn không mất đâu, bao giờ nó cũng có kết quả tốt đẹp. Dầu cho tên tuổi các bạn không được rõ ràng ngoài ảnh sáng, các bạn vẫn có quyền tự đắc vì đã dùng đức cao hạnh của mình tạo nên những phần tử tinh anh cho quốc-gia.

MÁ-SANH-LONG

GIẢ BẢO

NAM-KY T. B.		ĐẠI-VIỆT T. C.	
Một năm	13 p. 00	Một năm	9 p. 00
Sáu tháng	7 00	Sáu tháng	5 00
Ba tháng	4 00	Mỗi số	0 40
Mỗi số	0 25		

Abonnements administratifs et collectifs :
Nam-Ky : 18 p. 00 — Đại-Việt : 12 p. 00
Mua luôn cả Nam-Ky và Đại-Việt Tập chí trọn năm giá là 20 p. 00.

Mua báo, chỉ phải trả tiền trước.

Quản-ly: HỒ-VĂN-KỶ-TRẦN

5, Rue de Reims — SAIGON

BẰNG KHUANG

(Tiếp theo trang 11)

ngũ trong đạo binh nào và con hay mất. Bất giác, Ngọc đâm chấn ngất kiếp trần ai...

Than ôi! chỉ vì một đàng tham lam quá đỗi, một đàng bị lòng căm tức, họ chống chọi lẫn nhau, mà con người xưa nay tự hào khôn ngoan, thông hiểu lẽ sống hơn vạn vật lại phải khổ hại đến thế. Cọp là giống dữ, có thứ rắn thú vạ, thứ vắt kiến, thứ muỗi nhưng không vì khác màu lông, nó phân thảy nhau trước một miếng mồi. Chúng có tình đồng loại, chỉ giết lừa, nai nuôi sống thôi, trái lại không đòi khác màu da, màu huyết, làm khi cha con, anh em, bà con cắt ruột đánh nhau tàn sát hại lẫn nhau vì một chút hư danh, tiền bạc, ái tình.

Sống là để tiếp tục công trình của tiền nhân cho thêm tốt đẹp; sống là để lo cho người đời bớt khổ, hết lo đói khát, hoan nậu một mình; sống là để hy vọng một cuộc đời an cư lạc nghiệp, nhân sinh toại hưởng thái bình chung. Còn nếu sống theo lối khôn nhờ đại chịu, càng văn minh càng dã man thì tốt hơn nên quay đầu trở lại-khoảng đời ăn lông ở lỗ cho cam l...

Anh Bonnafous ơi! số di tôi còn thương đời là vì có anh, anh à.

Một hạng người tâm thương, kém cỏi học thức như anh lại giàu lòng nhân ái đối với kẻ khác giống và lạ lùng khiến tôi huyền tưởng mãi, trời ơi, huyền tưởng mãi đời sau sẽ có nhiều anh Bonnafous tài đức song toàn cùng nhau lo kiến thiết nhân gian bất hạnh. Hiện giờ, tôi ngao ngán quá. Tôi như thấy thao diễn trước mắt cảnh giặc giả tàn khốc, sát hại cả rừng người làm chó cha mẹ lia con vợ xa cưởng và như nghe tiếng rên siết oán sâu thế thâm nỗi lên, vang mãi vào lòng.

Khuya, gió lọt vào song, búa bắt. Ngọn nến gần tàn lờ mờ tuôn. Ngọc bỗng không rung mình. Trông ra ngoài, trời bao la tối mịt, chàng chớp tay khâu vá thì thầm:

— Con là kẻ trần gian bên mọn, cầu nguyện Phật Trời đều không thể cứu vớt hết cả sanh linh. thì cũng mở lòng từ bi vô lượng phò hộ những người hiền đức trong đó có tên Bonnafous chủ quản cơm đã cứu sống con và cầu nguyện nạn chiến tranh sớm dứt để nhân loại khỏi thảm họa diệt vong...

(Fevrier Avril 1943) VITA

Mặt trận Đức-Nga. — Không-quân Đức và Nga hoạt động thật háng hái. Không quân Đức cử đội bom xuống các đường vận tải, những xưởng máy và dinh trại quân lính Nga. Trái lại, không quân Nga dội bom gặt ở vùng Donetsk, Orel và tới Varsovie nữa. Hình như Hồng-quân đang dự bị một cuộc đại tấn công ở Orel, phía nam Moscou.

Mặt trận Tunisie. — Sau 35 tháng trời kịch chiến ở Phi-châu, cuộc chiến tranh ở đây đã liêu kết vào bữa 13 Mai 1943. Từ 5 đến 13 Mai, phe Đồng-minh bắt được 150 ngàn tù binh trong đó có cả đại tướng Sixte Von Arnim, song họ cũng bị tổn thất nặng lắm.

Sở dĩ quân-Trục phải thua là vì một phái chống với 10, nhưng cũng đã đánh cho tới kiệt sạch đạn dược lương phạn. Quốc-trưởng Hitler và Thủ-tướng Mussolini đều có đánh điện văn khen ngợi sự đồng cảm của liên quân Đức-Ý, nhất là Đại-tướng Von Arnim.

Đa-Đông-Á. — Lúc đến viếng Manille (Phi-luật-tân) Thủ-tướng Tojo có trao cho Chủ-tịch Jorgeb Vargas một số tiền để cứu giúp dân nghèo khổ. Thủ-tướng cũng giúp cho Phi-luật-tân một tấn thuốc ki-nin và một số tiền để khao thưởng quân lính ở sở Cảnh-sát.

Ngày 8 Mai, Thủ-tướng đã trở về đến Đông-kinh.

Về cuộc chiến tranh ở Tàu trong tháng Mars thì Nhật đã thua hoạch được kết quả như vậy:

Quân nghịch từ trận : 20.150 người

Đi bắt và đầu hàng : 23.747 »

Cũng thân đoạt được : 77 khẩu đại bác và 600 trái phá ; 371 khẩu liên thanh với 20 ngàn bị đạn.

1.820 khẩu súng tay, 260 ngàn bi đạn và 12.500 trái lựu đạn.

Bên Nhật chỉ từ trận 66 người.

Tin bên Pháp. — Lễ bà Thánh-Jeanne d'Arc cũ hành tụy đơn giản, song cũng tôn nghiêm và long trọng lắm. Các thành phố ở Pháp đều có treo cờ, và các nhà thờ đều có cuộc lễ lớn.

Người ta đang lo với các chiến hạm Pháp tại quân cảng Toulon. Hai chiếc Jean de Vienne và Galissonniere, 7.000 tấn, hư ít đã sửa lại được, chỉ có chiếc Duplex thì hết dùng.

Quốc-trưởng Pétain có giúp cho vùng Mirambeau 50.000 quan để nuôi dưỡng trẻ con của dân thợ di làm việc bên Đức và bọn thiếu nữ ở La Rochelle được dời đến ở đây.

Chiều thứ năm, phi-cơ Anh hãy còn qua dội bom xuống Boulogne và Abbeville.

Sớm mai thứ hai 10 Mai, quan Thống đốc Nam kỳ có xuống Bãi-xàu để chứng kiến cuộc phát hàng cấp tốt nghiệp lần thứ nhất của trường Canh-nông ở đây. Cũng có qui ông Taboulet Đốc-học chánh, Biard chủ sở Canh-nông, Corbet phó Thanh-tra sở Giáo-huấn, Barthel chủ tỉnh Sóc-trăng và ông Vaux Đốc-học đến dự.

Chiều lại, quan Thống-dốc đến chứng kiến cuộc lễ lạc thành bia kỷ niệm các vị giáo học trong tỉnh đã tạ thế và tới lại ngài xuống viếng Bả-liêu. Sáng bữa sau, quan Thống-dốc trở về Cánh-thờ và Vĩnh-long, có hội kiến với hai quan chủ tỉnh hai tỉnh ấy.

Cũng bữa này, 10 Mai, Đặc-sứ Yoshizawa và đại-sứ Kuriyama ở Hanoi, ngồi xe lửa vào Dalat. Đặc-sứ và các quan tùy tùng sẽ ở lại đây làm việc và nghỉ mát cho đến tháng Septembre.

Qui ông Yokoyama, Yoshida, Minoda và Watanabe vẫn còn ở Hanoi.

Sở Văn tự cho công chúng hay khi nào số giấy tin chỉ còn lại mà bán ra hết, thì sẽ bãi lệ bắt buộc dùng giấy tin chỉ. Từ đó trở đi, những đơn từ cứ viết vào giấy thường và dán con niêm 0\$18 là đủ.

Có tin cho biết giấy số Đông-pháp xô bom, 4 Mai, vé số 272.752 trúng 10 ngàn bán ở Hải-phòng, còn vé số 372.032 trúng 5 ngàn thì bán ở Hanoi. Chưa rõ ai đã may mắn mua được 2 vé số ấy.

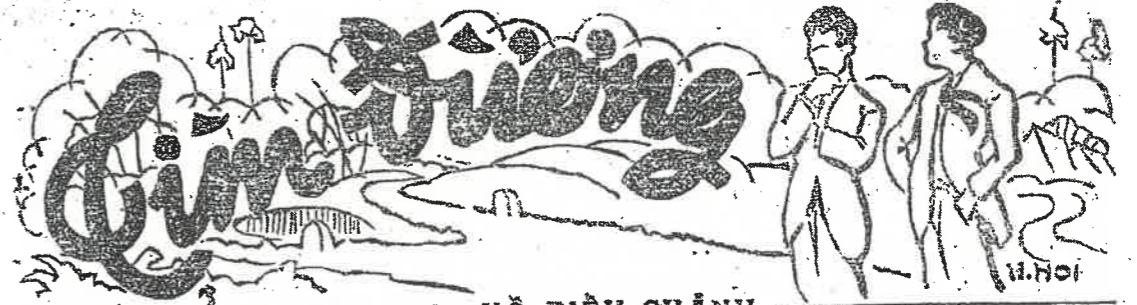
Hôm lễ Phục-sanh, đức Giám mục Nguyễn bá Tông có tổ chức một « Tuần lễ từ thiện » ở Phát-diêm. Mỗi gia-đình túng thiếu đều được cứu giúp một đồng bạc.

Số tiền tuy nhỏ, song một miếng khi đói cũng bằng một gói khi no.

Từ 2 giờ trưa ngày thứ sáu 14 Mai, nhơn dân ở Địa-phương Saigon-Cholon được mua mỗi người 2 cái hộp quẹt mà dùng. Ai nấy thấy đều vui mừng và cảm ơn nhà cầm quyền đã sẵn sóc đến sự sanh hoạt của mình.

Chiều chúa nhật và chiều thứ hai, 9 và 10 Mai, phi-cơ Mỹ có bay qua dội bom xuống địa hạt Bắcky. Có một số ít thường dân bị thương.

Trong tháng Mars rồi, quân đội Đồng-Pháp đã giúp vào cuộc cứu tế quốc gia 22.394 quan. Cộng chung với số tiền giúp từ trước thì được tới 4 triệu 8.7 ngàn 12 quan.



của HỒ BIÊU-CHÁNH

(Tiếp theo)



của toa thì tốt lắm, ngại vì người Annam mình khi-bấm như-nhược, mà tri-ảo lại hủ-bại nữa, họ có hiểu như toa vậy đâu. Đời này phải khôn, phải mạnh thì mới sống được. Mà muốn khôn thì phải học, muốn mạnh thì phải tập. Người Annam mình cũng học, cũng tập vậy, nhưng mà học là học dặng ngày sau kiếm tiền lương mỗi tháng năm bảy chục hoặc một đôi trăm mà ăn; tập là tập đua-bộ xẻo trá, dặng cầu chút danh cỡ con, kiếm chút lợi ty ty. Mỗa ngàn lăm, mỗa không muốn nghỉ đến tiền trình của dân tộc mình, mà mỗa cũng không dám chắc sự toa muốn đó thành tựu được.

— Ốc bi quan l. Nếu dân tộc mình quơ quỏ, không biết đường mà đi, thì mình phải tìm đường-phải rồi chỉ giùm cho người ta đi chớ.

Một chiếc xe hơi thiết đẹp rề-rề lại ngừng trước quán rượu làm cho Cang với Giáp mắc nghề nên-bứt đứt câu chuyện. Trên xe hai người bước xuống rồi đi vô quán rượu, một người đàn ông, trên 40 tuổi, mặc áo phục, song áo quần bằng bố xám xấp xệ nên coi không sắc sảo, với một cô gái chừng vài mươi tuổi, mặc một bộ đồ hàng màu xanh còn mới tinh, may thiết khéo, chơn mang giày cao gót, tay ôm bóp da đen, mái tóc uốn quăn, nước da trắng đỏ, gương mặt sáng rỡ, lưỡng di dịu dàng, tiếc vì cô mang cặp mắt kiến đen ầng mắt tình thần nhân lực, nên cái vẻ đẹp của cô không phát hiện hoàn toàn được. Hai người ấy lại ngồi cách chỗ Cang với Giáp một cái bàn, rồi kêu bồi mà biểu đem đồ ăn uống.

Cang với Giáp ăn vài miếng nem rồi Giáp hỏi nhỏ: « Ờ, Cang, toa có quen với cô đó hay sao mà này giờ cô ngồi toa rồi cô chằm chằm cười hoài vậy? »

Cang liếc mắt ngó cô nọ rồi mới đáp: — Mỗa không biết.

— Tay toa không biết, song có lẽ cô biết toa... Ờ! mình ngó cô chắc là mình làm cho mỗ-xừ ngồi với cô đó nổi doạ, nên coi bộ ngó mình lờm lờm kia toa.

— Thấy kẹ. Nổi doạ rồi làm nòng hay là làm lạnh gì cho mình được hay sao mà toa lo.

— Không biết mỗ-xừ đó là chồng của cô hay là giống gì.

— Cô còn nhỏ, còn mỗ-xừ đó già quá mà chồng nổi gì. Có lẽ cha, hoặc chú, hay là anh gì đó chớ.

— Hay là giượng...

— Ối! Chuyện của người ta mình cần phải lưu tâm làm chi cho mệt trí.

— Tại mỗa thấy cô đó đẹp, mà có cứ ngó toa cô cười hoài, nên mỗa mới đề ý chớ.

— Hồi này toa nói giọng chỉ-sĩ nghe ngon quá. Nhà chỉ-sĩ cũng biết khoái cái đẹp của phụ-nữ nữa à?

— Ồ! Cái đẹp là cái đẹp, ai thấy lại không khoái. Nhà chỉ-sĩ có phải là đũa ngu đâu nên thấy đẹp không biết khen, mà cũng không phải là thầy tu, nên không được ngó sắc đẹp. Hoàng đế Napoléon ngày xưa là một đấng anh hùng đệ nhất trong thế giới, ngài yêu sắc đẹp lắm, nhưng mà sự yêu ấy có tổn hại chi khi hào kiệt của ngài chút nào đâu. Người yêu sắc đẹp là người có cái óc mỹ-thuật chớ.

— Nếu vậy thì chắc là mỗa không có cái óc mỹ-thuật, bởi vì ngó sắc đẹp của phụ-nữ mỗa không động tâm chút nào hết.

— Chưa chắc đâu, đề lưỡng lưỡng rồi sẽ biết... Chừng nào toa về Bình-nhâm?

— Chưa biết, có lẽ mai một mới về. Mọi lát nữa mỗa phải vô Chợ-lớn làm có mỗa.

— Bà có ở phía đôn Cây-mai, năm ngoái chúng ta đi chơi rồi toa dắt mỗa ghé thăm đó phải hôn?

— Phải. Mỗa vô cho cô mỗa hay sự mỗa thì dặn cho, có mừng. Vô đây chắc có cầm mỗa ở chơi lâu. Lần nào vô cũng theo biểu mỗa về đó mà ở.

— Bà có ở một mình, không có con cháu

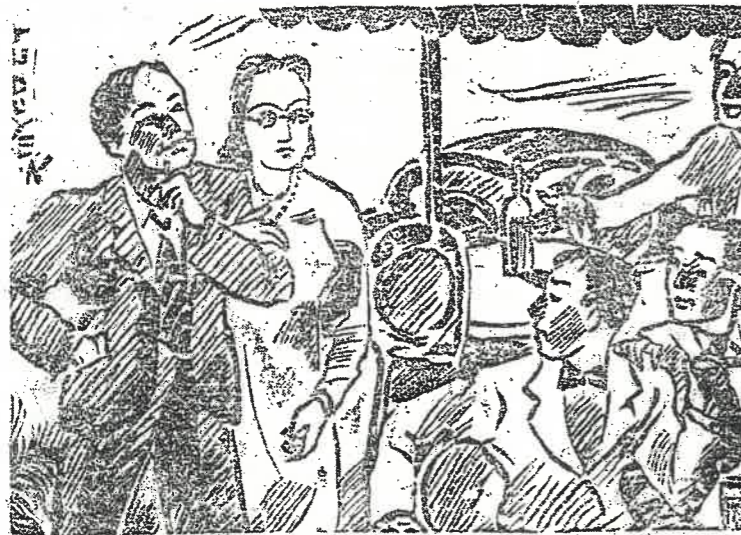
chỉ hết, nên thương toa muốn toa về ở cho vui chứ sao.

— Nếu mỗ về dưới này ở rồi bỏ mà mỗ trên Bình-nhâm hay sao?

— Đã vậy mà toa ở với bà cô chắc là mệt tri lắm. Toa nhớ hôn? Năm ngoài mình ghé thăm một chút mà bà đã bắt đầu dạy luân lý rồi.

— Luân-lý là một môn học đáng cho mình chú tâm lắm chứ, nhứt là luân lý của mình. Mỗ có sợ mệt đâu. Tại mỗ không nỡ lìa Bình-nhâm, nên mỗ không thể xuống ở dưới này được chứ.

Hai chàng nói chuyện lời đó, kể thấy hai người vô hồi này đứng dậy rồi đi ra cửa, có một đay mặt qua phía hai chàng, miệng chầm chầm cười, còn người đàn ông đi theo



sau, thì đưa tay xô cái lưng của cô, dường như thổi thốc cô đi cho mau, mà mặt mày hầm hừ, coi bộ muốn gây gỗ dữ lắm.

Giáp cười mà nói với bạn:

— Mỗ-xử đó ghét bọn mình quá. Vợ con có sắc đẹp, hề đi ra tự nhiên người ta óg, tại sao mà giận người ta?

— Ói! Toa cứ nói chuyện đó hoài! Bỏ đi mà.

— Nói hay chơi cho vui, tốn hao gì mà sợ. Hồi này toa nói sắc đẹp của phụ nữ chẳng bao giờ làm động tâm toa phải hợp?

— Phải.

— Nói vậy thì chắc trọn đời toa không cưới vợ, bởi vì toa có thương yêu một cô nào đâu mà cưới.

— Thuở nay mỗ không có tưởng tới sự cưới vợ chút nào hết, mà có lẽ từ này tới già mỗ cũng không thêm tưởng tới.

Giáp ngồi suy nghĩ một chút rồi nói:

— Được lắm... Mà tại sao toa không muốn cưới vợ? Toa đã có tìm được cái đường nào đẹp để hơn là sự lập gia đình hay sao, nên toa như định như vậy?

— Mỗ đã chọn cái mục đích để đi bước của mỗ trong đường đời rồi. Cưới vợ không hợp với mục đích ấy.

— Mục đích thế nào đầu, toa nói nghe thử coi.

— Mục đích của mỗ chắc không hợp với tri ý của toa. Bây giờ mỗ học có bằng Tá-tài hoàn toàn rồi, vậy mỗ không thêm đi học nữa, mà mỗ cũng không đi làm nghề cạo giấy. Mỗ về lo lập vườn, trồng trà,

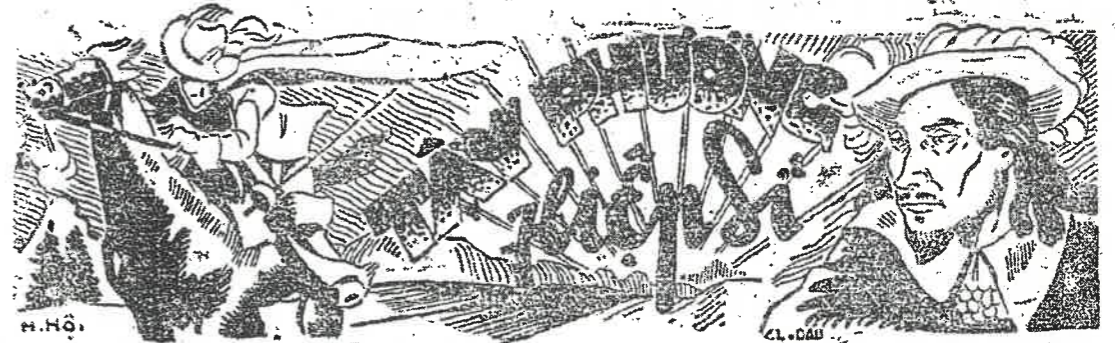
trồng mía chơi cho thông thả, miễn là bán đồ mỗ trồng đủ tiền mua gạo ăn mỗi bữa, khỏi qui lạy ai thì thôi.

— À há! Toa muốn ăn đất dặng hương thụ thành nhân, toa không chịu chung lộn với xã hội! Mỗ đã có cái với toa rằng coi lý tưởng ấy cũ kỹ lắm, sao toa cứ ôm ấp trong trí hoài vậy? Nay giờ đàm luận với nhau, toa đã công nhận thế giới sớm muộn gì rồi cũng phải có một cuộc chiến đấu.

Vậy bọn thanh-niên chúng ta cần phát tung đức trí não tánh tình cho cương cõi, phòng khi nước Pháp ta hữu sự thì chúng ta vừa giúp dặng hào thủ sanh tồn, giết-giành quyền lợi chung của Pháp-Việt. Toa có học-thức mà toa tính trốn về vườn dặng trồng trà trồng mía để bán mà nuôi thân, không thêm tham dự đến mạng-vận của nước nhà, đến sự tấn-bóa của xã-hội, toa làm như mấy ông già xưa kia nhốt ở ẩn cho an thân, óc toa như vậy thì rõ ràng là óc thủ cựu đến trăm phần trăm. toa đi sai đường rồi.

— Vậy chờ toa muốn cho mỗ làm việc gì?

(Còn tiếp)



XXX

KIỆM-HIỆP TIÊU-THUYẾT

do Thâu-Vân

NGUYỄN-VĂN-QUI

dịch truyện: *Le Vicomte de Bragelonne* của Alexandre Dumas

(Tiếp theo)



RONG lúc ngồi thuyền trở về Anh-quốc, Monck li hay

nói chuyện với D'Artagnan, có nói chẳng thì chỉ khi nào thật đáng nói mới nói, ví dụ như tới giờ dùng cơm, D'Artagnan vì lo ra mà quên đi thì Monck bèn kêu nói:

— Mời tức hạ ngồi bàn,

Chỉ có thế thôi. D'Artagnan lại là người không ưa nhiều chuyện, cho nên người cũng không màng, để thì giờ rảnh suy nghĩ, tìm kiếm coi Athos gặp vua Charles trong trường hợp nào, mưu tính việc đi qua Anh-quốc làm sao, lập thế chi mà vào trại của Monck? Càng nghĩ, càng tìm không ra câu trả lời, lại bực tức trong lòng mỗi khi nhớ rằng cái người đi theo Monck trong đêm sa mù kia có lẽ là Athos.

Thuyền đi được hai ngày hai đêm thì tới vịnh sông chỗ cái nhà nhỏ của Athos ở. Monck bảo Keyser cho thuyền vô vịnh.

Lúc ấy trời đã chiều. Bóng óc, giống hình như một cái lán khiêng bằng thép bị bung lữa đổ, lặn lặn xuống mi nước xanh xám tí mù nơi chơn trời. Thuyền vô vịnh, rẽ nước trở tới, nhưng Monck hồi hồi trong lòng, bảo Keyser đổ thuyền vào bờ. Keyser sợ thuyền mắc cạn, nên thả tiền thuyền xuống, đưa Monck và D'Artagnan vô bờ.

D'Artagnan đi theo sau Monck, không khác nào bong với người, song cái phận việc ấy không lấy làm vinh diệu lắm, cho nên người vừa bước vừa lầm bầm nói: « Không có chi cay đắng hơn là phụng sự nhà vua, dầu cho mình được lãnh một phần việc sung sướng hơn hết cũng vậy, không ra chi cả »

Monck gặp về nên bước rất dài, mà bộ họ

ngợ dường như chưa chắc là mình đã đạp trên đất Anh. Đi được một chút thì đã thấy rõ mấy túp nhà cửa bọn thủy thủ và thợ câu rã rắt trên bờ sông. Thịnh linh, D'Artagnan la lớn:

— Hỡi trời ơi! nhà cháy kia kia!

Monck ngược mặt ngó lên quả thấy lửa vừa bắt cháy một cái nhà phía trước. Ngọn lửa khởi cháy nơi cái kho bên hông nhà và đã lên tới nóc. Gió chiều thổi lồng lên làm cho ngọn lửa càng thêm dữ-dội.

Hai người bước bả bước dồn, nghe tiếng người ta la ở đây và khi tới gần chỗ cháy thấy binh sĩ bộ giận dữ kể thì cung tay, người cầm binh khí đưa qua, đưa lại. Có lẽ vì họ mắc lo đám cháy này nên không ai trông thấy thuyền của Keyser vô vịnh.

Monck bỗng đứng lại và nói:

— Không chừng không phải là binh của tôi mà coi dường như là quân sĩ của Lambert.

D'Artagnan nghe qua lời nói thì thấy ngay Đại-tướng vừa đau lòng vừa lo sợ, vừa phiền trách, vì trong lúc Monck vắng mặt, Lambert có thể khai chiến và đánh tan binh của Monck đi. Bây giờ D'Artagnan bỗng nghĩ như thế này:

— Trong hai lẽ, một là Monck nói đúng thì trong xứ này chỉ còn những phe đảng của Lambert mà thôi, như vậy chắc họ sẽ trọng đãi mình vì họ nhờ mình bắt Monck họ mới chiếm thắng. Hai là tình thế vẫn y như trước thì Monck còn trại, còn binh, ít va nhò cái cứu mình làm nhục và mà trả thù.

Hai người ngừng mảng suy nghĩ mà đã đi trở tới trước một đám thủy thủ đang đứng coi nhà cháy, nhưng bị quân sĩ hàm hi nên không dám nói chi hết. Monck bèn hỏi một người thủy thủ rằng:

— Chuyện gì vậy?

Thủy thủ không nhìn biết Monck là một vị

Đại-tướng. đáp :

— Căn nhà đó có một người ngoại quốc tới ở, nhưng quân sĩ lại nghi người nọ làm-sao không rõ, muốn vào nhà bắt người về trại. Người nọ thấy quân sĩ đông mà không sợ, trả lời khấn khải rằng nếu ai bước vào thì thêm thì mạng không còn. Một tên quân nhe bước đại vô bị người Pháp ở trong nhà bắn chết.

D'Artagnan vô tay nói :

— A, một người Pháp-sao ? Được !

Thợ câu bên lối :

— Được là được làm sao ?

— Không phải, tôi muốn nói... mà thôi, nói tiếp nghe.

— Đổ rồi quân-sĩ ở ngoài họ nổi dóa, họ chia súng bắn vào nhà có hơn một trăm phát nhưng chủ Pháp kia chủ núp sau vách, bắn không trúng. Hễ người nào lộ đầu vào cửa thì bị người họ hạ của chủ họ bắn ngã lền.



Hỡi ! Anh bản tài tình ! Còn hễ ai leo lại cửa sổ thì bị chủ Pháp chủ đưa về âm-phủ. Hai thầy trò bắn hay quá, tôi xin chịu phục. Đó ông coi, bảy người ngã rồi, năm kia.

D'Artagnan nói lớn :

— Người đồng-hương của ta can đảm quá ! Khoan, khoan, để ta lại một người mà xử bảy chuột này mới được.

Monck vội nói :

— Khoan túc hạ, hãy chờ một chút.

— Lâu hay mau ?

— Chờ cho tôi hỏi thủy thủ mà lộ về lo sợ.

Monck day qua hỏi thủy thủ mà lộ về lo sợ.

— Chủ em có biết binh sĩ ấy của ai chăng ?

— Ông muốn binh sĩ ấy của ai bây giờ ?

Của chủ điền Monck đã chờ của ai ?

— Nói vậy hôm rày hai bên không có giao chiến cùng nhau sao ?

— Không, không, giao chiến có ích gì ? Đạo binh của Lambert cũng như một đạo binh tuyết vậy, hễ gặp mặt trời tháng tư thì tan rã ra hết. Đánh giặc gì mà quan binh lần lần kéo nhau qua đầu Monck hết. Tôi liệu trông chừng tám ngày nữa, Lambert có giỏi lắm thì còn chừng năm chục quân, là nhiều !

Thủy thủ vừa nói thì một loạt súng lại bắn xả vào nhà nữa. Ở phía trong chỉ bắn trả lời có một phát mà phát ấy hạ thêm một tên quân nữa. Quân sĩ càng thêm giần.

Lửa bắt cháy thêm hoài, khói bay ngui ngút, D'Artagnan đảo tẩu nóng không được nữa, day qua nói với Monck :

— Ngài làm một vị đại tướng mà ngài để cho quân sĩ của ngài đốt nhà và giết người ta vậy sao ? Ngài điem nbiên đứng ngó như vậy sao ? Tôi xin lỗi ngài, ngài không phải là người đó.

Monck mỉm cười đáp :

— Túc-hạ chờ nóng, xin đợi một chút.

— Đợi, đợi hoài, đợi cho tới người ta bị thiếu sao ?

D'Artagnan nói rồi dợm chạy lại cứu người ở trong

nhà, Monck các lại nói :

— Túc-hạ ở đây, để mặc tôi.

Monck bước tới gần cửa nhà cháy thì ngay lúc ấy lại có một sĩ-quan cũng bước lại kêu người ở trong nhà nói :

— Ông coi, người cháy tới, trong một giờ thì người thành than. Vậy người hãy nói cho ta biết coi Đại-tướng của ta bây giờ ở đâu thì ta để cho người loan mạng. Trả lời cho mau !

Người ở trong nhà không trả lời. Có lẽ người đang lấy bị nấp vào súng.

(Còn tiếp)

Phương pháp trị bệnh Ho Lao

Tôi có 1 phương thuốc trị bệnh ho lao của ông bà để lại hay quá. Xưa nay chỉ để giúp người ở thôn lân. Nó trị bệnh nào thì mau lắm còn bệnh thiệt nặng như tiếng tắc, mệt và nóng lạnh liên-miễn tôi cho uống thì chỉ thấy khỏe trong một lúc, không hết : chờ còn như bệnh ho chưa thiệt nặng như nói trên và những chứng ho thường như : ho ra máu, ho khan, ho đàm ho gió ho phong vân vân thì uống mau lành lắm. Còn người bị ỉa bị đánh động phải tức ngực thì uống càng mau hơn. Có nhiều người dùng thấy hay khuyến khích tôi làm ra bầu khắp nơi cho ai cũng dùng được; nhưng vì phương thuốc này mắc quá nên tôi không muốn. Nay người ta khuyến khích quá và tôi nghĩ lại có nhiều bệnh tổn bạc ngàn mà không hết thì thuốc này sanh cũng không mắc gì, nên tôi làm ra và chia nhâm mỗi ve uống một tuần thì giá 12 \$ 00. Tùy theo bệnh, uống 1 hoặc 2 hay 3 tuần thì lành bệnh.

Dùng thuốc này rồi ngoài còn phải có cách kiêng cử và lựa chọn món ăn và phương pháp làm cho phổi mau tươi nhuận sạch mới mau lành. (Tôi có chỉ rõ trong toa). Trong hộp có hai thứ thuốc uống : 1 thứ uống nhưa trước bữa ăn trong phổi ra đại trường ; 1 thứ bổ phổi trị ho. Vậy ai muốn mua, viết thư và mandat để :

Monsieur NGUYỄN-VĂN-SÁNG

Cựu Hương-giáo làng Tân-Quới

Boite postale n° 10 (CANTHO)

Maison LIÊN-HOÀ

Máy y-phục phụ-nữ và đồ Short trẻ em, nhiều kiểu rất đẹp, có chemises và áo bà-bà thêu.

Mme TRƯƠNG-CÔNG-MÙI

N° 103-110, Lagrandière

gần chợ mới Saigon

TEL. 21.780

PHỤC-SẮC-HOÀN và TÀI-XUÂN-HOÀN

1 hộp 1p.20 — Trị đàn-bà huyết hư, kinh kỳ không điều, hay đau bụng.

TỬ-THỜI-PHONG-VỎ-TẤN 1 gói 0p.20

Trị nóng lạnh, cảm mạo, số muỗi, nhức đầu rất hay.

THANH-ĐÀM-TẤN Thuốc ho 1 gói 0p.20

— Trị các bệnh ho có đàm rất mau chóng —

Tổng phát hành :

Nhà thuốc PHỤNG-HOÀNG

N° 9-Route provinciale 15, Giadinh

Có gói bán nhiều chỗ — Cần dùng thêm đại-ly

Sté des SUCRERIES & RAFFINERIES

de l'INDOCHINE

Sucre cristallisé supérieur

Sucre en morceaux

Sirop pur sucre

Mélasse pour distillerie

BUREAU à SAIGON

11, Place Rigault de Genouilly, 11

Direction générale à HIỆP-HÒA

CHOLON

DO PHONG GI

Sanh nhưc mới, cau lung, té bại, sưng, ngứa ngám, mề-da, ghê-lác. Uống TRU PHONG GIẢI ĐỘC HƯƠN của nhà thuốc « HAY » Chanh MẠNH-LIÊN. Uống ít nhưa trước, nhiều thì nở. Đản há sanh con có phong đẹn ghê nủi không đặng, uống đũi phong sau sanh con nủi đặng. Mua là từ 5 \$ 00 khởi chịu tiền gói.

Không kỳ thai — Giá 0 \$ 60

Bán khắp nơi. Cần mỗi chỗ một Đại-ly



Agent exclusif : Ets BOY-LANDRY